ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

21/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường bùng nổ mạnh mẽ với thanh khoản đột biến, cho thấy dòng tiền lớn đã quay trở lại một cách rất quyết liệt.

2. Dòng tiền phiên hôm nay tập trung vào Bất động sản [19 mã], Chứng khoán [11 mã], phản ánh tâm lý cực kỳ lạc quan.

3. Xu hướng ngắn hạn được củng cố mạnh mẽ sau phiên bùng nổ, nhưng xu hướng trung hạn vẫn đang trong giai đoạn suy yếu.

4. Nhóm Thép [2 mã] đang thể hiện sức mạnh giá vượt trội, trong khi một số mã Ngân hàng [2 mã] yếu nhất.

5. Nhóm Bất động sản [4 mã], Xây dựng [3 mã] và Thép [2 mã] đồng loạt đi vào vùng quá mua.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1738.67

+46.70 (+2.8%)

KLGD: 809,041,984 • tăng 65.7% DoD

VN30-Index

1880.57

+35.06 (+1.9%)

KLGD: 287,847,584 • tăng 37.0% DoD

HNX-Index

261.67

+3.71 (+1.4%)

KLGD: 77,757,432 • tăng 96.9% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	C4G	+10.9%
2	VIC	+7.0%
3	DXS	+6.9%
4	ORS	+6.9%
5	GEE	+6.9%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	PVT	-5.0%
2	ANV	-2.9%
3	PNJ	-2.8%
4	BSR	-2.1%
5	BVH	-1.9%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	EVF	+610%	+5.7%
2	HUT	+595%	+4.0%
3	DXS	+516%	+6.9%
4	DRI	+505%	-5.6%
5	PTB	+479%	+3.2%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (AGG, CEO, DIG, DXG, DXS, HDC, HDG, HPX, IJC, KDH, NLG, NTL, PDR, SCR, SZC, TCH, TDC, VIC, VRE)
- **Chứng khoán** (AGR, BSI, BVS, MBS, ORS, SHS, SSI, VCI, VDS, VIX, VND)
- **Hàng May mặc** (MSH, TCM)
- **Kho bãi, hậu cần** (HAH, VSC)
- **Ngân hàng** (EIB, LPB, MSB, NAB, TPB, VIB)
- **Nhựa, cao su & sợi** (AAA)
- **Thiết bị điện** (GEE, GEX)
- **Thép** (NKG)
- **Thực phẩm** (PAN)
- **Tài chính đặc biệt** (EVF)
- **Xây dựng** (C4G, CII, HHV, LCG, PC1)
- **Ô tô & phụ tùng** (HHS, HUT)
- **Điện** (GEG, TV2)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Dầu khí** (BSR)
- **Nông nghiệp** (ANV)
- **Vận tải Thủy** (PVT)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
52%	41%	37%
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

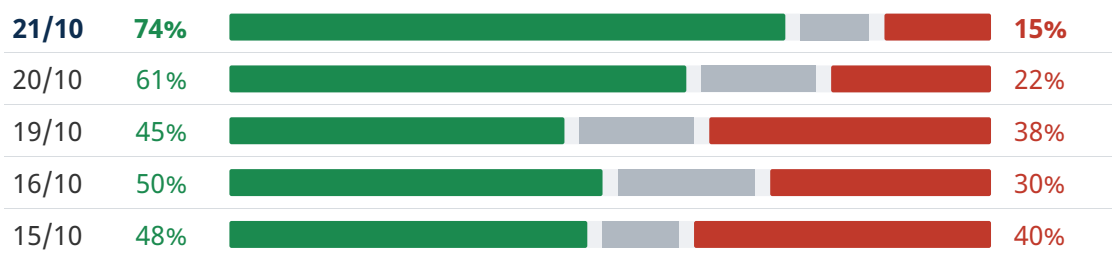
≈ **XU HƯỚNG CHUNG** — **Trung hạn suy yếu; nhưng ngắn hạn giằng co trung tính.**

MARKET BREADTH

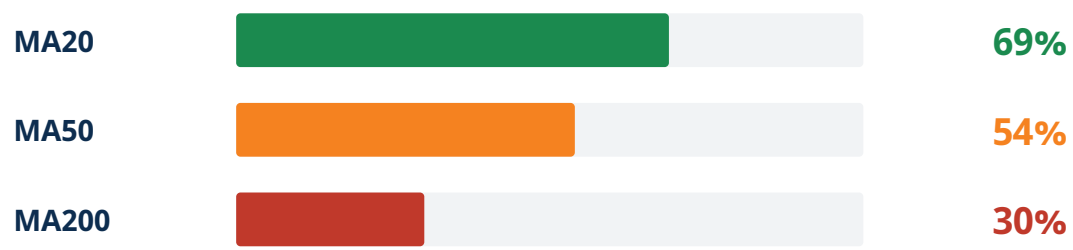
Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)

Tăng | Trung tính | Giảm



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

21/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Dệt may	+2.2%	+11.8%	LEADING — Dẫn dắt	TNG, MSH, VGT
2	Thép	+2.0%	+11.1%	LEADING — Dẫn dắt	NKG, TVN, HSG
3	Phân bón	-4.3%	+10.3%	WEAKENING — Suy yếu	BFC, DCM, DPM
4	Cao su	-2.2%	+9.2%	WEAKENING — Suy yếu	DRI, TRC, GVR
5	Hóa chất	+0.8%	+9.1%	LEADING — Dẫn dắt	CSV, DDV, DGC
6	Cảng biển	+1.7%	+9.1%	LEADING — Dẫn dắt	VSC, GMD, PHP
7	Vật liệu xây dựng	+2.3%	+9.0%	LEADING — Dẫn dắt	PLC, VGC, HT1
8	Xây dựng hạ tầng	+7.4%	+9.0%	LEADING — Dẫn dắt	DPG, VCG, HHV
9	Thủy sản	-2.5%	+8.8%	WEAKENING — Suy yếu	ASM, ANV, VHC
10	Vận tải Thủy	-5.1%	+7.2%	WEAKENING — Suy yếu	PVP, PVT, MVN
11	Sản xuất giấy	-2.8%	+6.6%	WEAKENING — Suy yếu	HHP, MZG, DHC
12	Điện	+1.0%	+5.0%	LEADING — Dẫn dắt	NT2, SAM, POW
13	Thực phẩm	-1.6%	+4.7%	WEAKENING — Suy yếu	MML, QNS, MCH
14	Nhựa	-1.2%	+4.5%	WEAKENING — Suy yếu	TDP, VTZ, APH
15	Bán lẻ	+1.3%	+4.4%	LEADING — Dẫn dắt	PET, FRT, MWG
16	Nông nghiệp	-1.6%	+3.8%	WEAKENING — Suy yếu	SBT, KDC, HNG
17	Chứng khoán	+4.9%	+2.4%	LEADING — Dẫn dắt	AAS, ORS, BSI
18	Ngân hàng	-0.0%	+2.3%	WEAKENING — Suy yếu	HDB, STB, NVB
19	Dịch vụ hàng không	-1.5%	+2.2%	WEAKENING — Suy yếu	SCS, VJC, ACV
20	Bảo hiểm	-4.9%	+2.1%	WEAKENING — Suy yếu	BVH, PVI, BMI
21	Ô tô	+1.0%	+2.0%	LEADING — Dẫn dắt	HUT, HAX, CTF
22	Quỹ đầu tư	-0.2%	+1.6%	WEAKENING — Suy yếu	E1VFVN30, FUESSVFL, FUEVFVND
23	Bất động sản	+2.5%	+0.0%	LEADING — Dẫn dắt	SZC, IJC, CII
24	Viễn thông	+0.6%	-1.2%	IMPROVING — Hồi phục	FOX, ELC, CTR
25	Xăng dầu	-3.6%	-2.4%	LAGGING — Tụt hậu	BSR, OIL, TLP
26	Dầu khí	-3.6%	-3.4%	LAGGING — Tụt hậu	GAS, PVC, PVD

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 11
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 12
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 1
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 2
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

21/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PLC	Nhựa đường	96	92	92	95
2	FRT	Bán lẻ	90	94	97	93
3	VGS	Thép	95	94	79	93
4	NKG	Thép	93	94	84	93
5	DPG	Xây dựng	93	90	87	92
6	SZC	Bất động sản	94	89	82	91
7	ORS	Chứng khoán	93	90	83	91
8	HT1	Vật liệu xây dựng	91	87	87	90
9	MSH	Hàng May mặc	88	92	84	90
10	MSB	Ngân hàng	86	94	90	90

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	ASM	Nông nghiệp	10	10	12	11
2	DSE	Chứng khoán	7	11	24	11
3	STB	Ngân hàng	15	5	21	12
4	SCS	Dịch vụ hàng không	13	14	25	15
5	CSM	Lốp xe	16	16	17	16
6	TIG	Bất động sản	17	18	19	18
7	BMP	Vật liệu xây dựng	17	25	26	21
8	SBT	Thực phẩm	8	20	68	21
9	ACB	Ngân hàng	24	17	25	22
10	BSR	Dầu khí	7	12	93	22

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

21/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**KSF**	Khác	75.8	55% trong band
2	**VAB**	Ngân hàng	9.1	100% trong band
3	**MZG**	Khác	11.6	40% trong band
4	**ABB**	Ngân hàng	17.7	61% trong band
5	**KDC**	Thực phẩm	51.0	91% trong band
6	**SIP**	Bất động sản	49.5	73% trong band
7	**SAB**	Bia	43.3	65% trong band
8	**VVS**	Khác	85.0	69% trong band
9	**PVD**	Dầu khí	18.0	41% trong band
10	**OCB**	Ngân hàng	10.2	95% trong band
11	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	67% trong band
12	**DXG**	Bất động sản	10.6	100% trong band
13	**SHI**	Khác	14.1	75% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Kho bãi, hậu cần (GMD) • Ngân hàng (MSB)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Ngân hàng (TCB, TPB, VIB) • Chứng khoán (AAS, ORS) • Thép (NKG, VGS) • Bán lẻ (FRT) • Hàng May mặc (MSH) • Nhựa đường (PLC) • Phân bón (LAS) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Xây dựng (CTD) • Điện (NT2)
1 THÁNG	Bất động sản (BCM, DIG, IJC, KBC, KDH, PDR, SZC, TCH) • Xây dựng (C4G, CII, CTI, DPG, HHV, VCG) • Chứng khoán (BSI, CTS) • Kho bãi, hậu cần (ACV, VSC) • Thép (HPG, HSG) • Dịch vụ giải trí (VPL) • Dịch vụ hàng không (HVN) • Hàng điện & điện tử (PAC) • Khai khoáng (KSB) • Nông nghiệp (DBC) • Tài chính đặc biệt (EVF) • Ô tô & phụ tùng (HUT) • Đồ uống & giải khát (NAF)
1 TUẦN	Bất động sản (AGG, CEO, DXG, DXS, HDC, HDG, HPX, KHG, NLG, NTL, NVL, SIP, TAL, TDC, VHM, VIC, VPI, VRE) • Chứng khoán (AGR, BVS, FTS, HCM, MBS, SHS, SSI, VCI, VDS, VFS, VIX, VND) • Ngân hàng (ABB, BID, BVB, EIB, LPB, MBB, NAB, OCB, SHB, SSB, VAB) • Thực phẩm (KDC, MCH, MSN, PAN, VNM) • Nhựa, cao su & sợi (AAA, DPR, GVR, PHR) • Xây dựng (CTR, FCN, LCG, PC1) • Điện (GEG, POW, REE, TV2) • Hàng May mặc (GIL, TCM, VGT) • Nông nghiệp (BAF, HAG, VHC) • Bán lẻ (DGW, MWG) • Thiết bị điện (GEE, GEX) • Bia (SAB) • Chuyển phát nhanh (VTP) • Dầu khí (PVD) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Hóa chất (DGC) • Kho bãi, hậu cần (HAH) • Phân bón (DPM) • Viễn thông di động (VGI) • Vận tải Thủy (VOS) • Ô tô & phụ tùng (HHS)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	**Bất động sản (TIG)**
3 THÁNG	*(không có)*
1 THÁNG	**Bảo hiểm (BVH)** • **Dầu khí (BSR)**
1 TUẦN	**Ngân hàng (HDB, VPB)** • **Vận tải Thủy (PVT)**

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bất động sản (IJC, KBC, SZC, TDC) • Xây dựng (CTD, DPG, VCG)**
- **Thép (NKG, VGS)**
- **Chứng khoán (ORS)**
- **Hàng May mặc (MSH)**
- **Khai khoáng (KSB)**
- **Máy công nghiệp (VEA)**
- **Ngân hàng (MSB)**
- **Nhựa đường (PLC)**
- **Vật liệu xây dựng (HT1)**
- **Điện (NT2)**

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản (TIG)**
- **Chứng khoán (DSE)**
- **Dịch vụ hàng không (SCS)**
- **Hàng cá nhân (PNJ)**
- **Ngân hàng (STB)**
- **Thực phẩm (SBT)**

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.